

CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN B SỨ MẠNG CỦA TIÊN TRI

+++

A. DẪN NHẬP

Đức Giêsu Kitô là sứ giả của Chúa Cha, Ngài đến đem Tin mừng và ơn cứu độ cho nhân loại. Sứ mạng đó không được kết thúc ở nơi Ngài mà còn tiếp tục mãi trong trần gian. Vào buổi sáng Thăng Thiên, qua con người của các Tông đồ, Đức Giêsu đã trao phó cho Hội thánh tiếp tục sứ mạng của Ngài cho đến tận thế.

Thi hành sứ mạng rao giảng Tin mừng không phải là chuyện dễ. Chính Đức Giêsu đã tiết lộ cho chúng ta những khó khăn sẽ gặp phải trên bước đường truyền giáo : Ngài đã bị người đồng hương chối bỏ, không chấp nhận sứ mạng Cứu thế của Ngài và còn ghen tị định tâm giết Ngài nữa (x. Lc 48,28-30). Chính vì thế, Ngài kết luận : *"Không một tiên tri nào mà không bị khinh để ở quê hương, gia đình họ hàng mình"*(Mc 6,4).

Sở dĩ người đồng hương không chấp nhận Đức Giêsu vì họ có thành kiến nặng nề về con người và gia cảnh của Ngài, đúng là *"Bụi nhà không thiêng"*. Ngày nay, những người thi hành sứ mạng tiên tri không thể thoát khỏi cái công lệ đó. Họ phải theo gương tiên tri Ezéchiel (bài đọc 1) mà thi hành sứ mạng của mình trong kiên nhẫn, chịu đựng và tin tưởng.

B. TÌM HIỂU LỜI CHÚA.

+ **Bài đọc 1** : Ed 2, 2-5.

Ezéchiel nói về sứ mạng tiên tri của mình. Ông chỉ là một con người như tất cả mọi người, một con người đơn giản, nhưng được gọi để tuyên sấm lời Chúa cho dân của Ngài, một dân tộc bất tuân đã chống lại Chúa. Đã nhiều lần, Chúa báo cho dân Israel biết rằng : nếu họ cứ cố chấp trong sự bất tuân, họ sẽ bị phạt. Lời răn đe đó đã bị bỏ ngoài tai, chứng nào tật ấy, nên họ đã bị lưu đày ở Babylon. Ezéchiel cũng đồng chịu số phận của những kẻ lưu đày.

Trong hoàn cảnh bi đát đó, Thiên Chúa đã trao cho Ezéchiel nhiệm vụ cảnh tỉnh dân chúng, làm cho họ nhận biết tội lỗi và sám hối. Ông phải đương đầu với một dân tộc phản loạn từ nhiều thế kỷ. Đối thủ của ông thì hùng mạnh trong khi đó ông biết thân phận hèn yếu của mình, phương tiện rất nghèo nàn ; tuy thế, ông không do dự nhận lấy trách nhiệm nặng nề ấy.

+ **Bài đọc 2** : 2Cr 12,7-10.

Thánh Phaolô thành thực chia sẻ tâm tình với chúng ta : Ngài là một Tông đồ sinh sau đẻ muộn, từ một người bách hại đạo Chúa, lại trở nên một Tông đồ nhiệt thành rao giảng đạo ấy. Mặc dầu Ngài đã được Chúa ban cho những ơn mặc khải phi thường như con người đã lên tới tầng trời thứ ba, nhưng Ngài không dám tự cao tự đại về hồng ân ấy.

Để hạ mình trước sự yếu đuối của ông, Chúa để cho cái **"dằm"** đâm vào thân xác ông (2Cr 12,7). Các chuyên viên Thánh Kinh đang tìm hiểu cái "dằm" này là gì ? Dù chúng ta chưa xác định được cụ thể, nhưng có thể hiểu đó là những sự yếu đuối

của Phaolô, hay mối thù địch của những anh em giả mạo. Cũng có thể hiểu được đây là một căn bệnh đang hoành hành thân xác Ngài.

Chính vì ý thức được sự yếu đuối của mình, nhiều lần Ngài đã muốn nản lòng, xin Chúa cắt cái dằm ấy đi, nhưng Chúa yên ủi và bảo đảm cho Ngài :*"On Ta đã đủ cho con"*. Do đó, Ngài lấy lại được sức mạnh và hăng say rao giảng Tin mừng với ý thức rằng *"Vì khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh mẽ"*.

+ Bài Tin mừng : Mc 6,1-6.

Từ Nazareth đi rao giảng Tin mừng ở nơi xa, thỉnh thoảng Đức Giêsu trở về thăm quê hương, và ngày Sabbat Ngài cũng vào cầu nguyện tại hội đường. Đọc Lời Chúa như mọi người, nhưng qua bài Thánh Kinh, Ngài cũng được mời cắt nghĩa bài đọc đó và giải thích rằng :*"Ngài chính là Đấng Messia mà toàn dân đang mong đợi"*.

Ban đầu, người dân làng Nazareth thán phục về những phép lạ Ngài đã làm khắp nơi và những lời giảng dạy rất khôn ngoan và đầy thể giá của Ngài, nhưng khi nhớ đến nguồn gốc tầm thường của Ngài, họ thắc mắc và không tin Ngài nữa. Tại sao ? Ngài chỉ là một người thợ mộc tầm thường, cha mẹ và anh em Ngài là những người hàng xóm quen thuộc đang ở với họ. Ông Giêsu trước đây cũng chỉ là một người tầm thường có gì đặc biệt đâu, sao bây giờ lại được khôn ngoan như vậy ? Tuy thế, theo như tục ngữ đã nói *"Bụt nhà không thiêng"* nên họ không tin nhận Ngài nữa.

Vì vậy, Đức Giêsu kết luận :*"Tiên tri có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình, hay giữa đám bà con thân thuộc, và trong gia đình mà thôi"*(Mc 6,5). Chính vì thái độ cứng lòng ấy, nên ở Nazareth, Đức Giêsu không làm nhiều phép lạ.

C. THỰC HÀNH LỜI CHÚA.

Bụt nhà không thiêng.

I. ĐỨC GIÊSU TRỞ VỀ NAZARETH.

1. Cuộc viếng thăm mục vụ.

Đức Giêsu rời bỏ quê hương Nazareth đi rao giảng Tin mừng và chọn Capharnaum làm trung tâm truyền giáo. Tại nơi đây và nhiều nơi khác, Đức Giêsu đã làm rất nhiều phép lạ như dẹp yên bão tố, chữa người bị quỷ ám, chữa lành các chứng bệnh nan y, làm cho kẻ chết sống lại... Danh tiếng Ngài đã vang dội khắp nơi. Nhưng Ngài cũng không quên xứ sở của mình, Ngài cũng trở về thăm quê hương Nazareth. Đây là lần thứ hai Ngài trở về Nazareth (Lần thứ nhất : Lc 4,16-30).

Ngài không có ý trở về quê quán với tính cách riêng tư cốt chỉ thăm lại ngôi nhà và những người thân cũ. Ngài trở về với các môn đệ của mình, nghĩa là Ngài về quê với tư cách một *rabbi*. Các *rabbi* vẫn đi đây đó trong xứ với nhóm môn đệ nhỏ của mình. Với tư cách giảng sư, Đức Giêsu đã trở về Nazareth với các môn đệ.

2. Tại hội đường Nazareth.

Theo thông lệ, ngày sabbat dân làng đến hội đường nghe đọc Sách Thánh và hát Thánh vịnh từ 9 đến 12 giờ trưa. Đức Giêsu và các môn đệ cũng đến hội đường cầu nguyện với dân làng. Đọc Sách Luật và Thánh vịnh xong, ông trưởng hội đường mời một vị có thể giá và hiểu biết về Thánh Kinh lên giải nghĩa bài đọc.

Đức Giêsu cũng được mời lên đăng đàn. Về uy nghi trang trọng của Ngài khác thường. Gương mặt của Ngài luôn tỏ ra nét dịu hiền mến yêu, đầy thiện cảm. Giọng điệu tự nhiên của Ngài càng hấp dẫn dân chúng hơn, ý tứ Ngài trình bày đơn sơ trong sáng hợp với tâm trí mọi người. Ngài trình bày một cách khôn ngoan và giọng nói như của Đấng có uy quyền, làm cho họ ngạc nhiên, thì thầm với nhau : *"Bởi đâu ông ta được như thế ? Sao ông ta khôn ngoan như vậy ? Ông ta làm được nhiều phép lạ như thế, nghĩa là gì?"*(Mc 6,2). Họ chẳng biết sự khôn ngoan và quyền phép của Đức Giêsu ở đâu ? Họ muốn tìm về nguồn gốc của Ngài.

3. Phản ứng của dân làng Nazareth.

Trước những lời giảng dạy khôn ngoan và hấp dẫn, cùng với những phép lạ đã làm, Đức Giêsu đã làm cho dân làng Nazareth có nhiều phản ứng khác nhau, và chúng ta có thể gồm tóm những phản ứng ấy trong ba chữ :

a) Tín nhiệm.

Từ Nazareth người ta đã nghe đồn thổi về Ngài rất nhiều, nghe đồn về những phép lạ Ngài đã làm khắp đó đây. Hôm nay, tại hội đường, họ đã trực tiếp được nghe Ngài giảng. Trước đây nghe lời đồn thổi họ đã ngạc nhiên, bây giờ họ càng ngạc nhiên hơn : *"Mọi người làm chứng cho Ngài và họ thán phục về ân sủng xuất bởi miệng Ngài"*(Lc 4,22).

Những điều trên đây cho ta thấy khi Đức Giêsu trở lại Nazareth, những cảm nghĩ của họ hầu hết là tín nhiệm Ngài.

b) Hoài nghi.

Họ muốn tìm về nguồn gốc của Ngài. Mọi người đều biết mẹ ông là bà Maria, anh em họ hàng là Giacôbê, Giôscê, Giuđa và Simon. Tất cả bà con lối xóm đều coi ông như bạn bè từ gần 30 năm nay ở Nazareth này, một thôn ấp nhỏ bé có độ 150 gia đình nghèo nàn, tối tăm, mấy ai quan tâm đâu. Ông lại là anh thợ mộc, con nhà lao động, làm thuê làm mướn, đóng bàn sửa ghế, đóng giường tủ, đục đẽo cây bừa, thành phần địa vị thấp kém trong xã hội. Có bao giờ ông ấy nói năng, làm được việc gì lạ đâu ? Ông bỏ quê nhà đi lang thang mấy tháng, nay trở về, sao thay đổi chóng thế ?

c) Thất bại.

Đáng lẽ những phép lạ Đức Giêsu đã làm ở những nơi khác cộng với sự rao giảng đầy thuyết phục của Ngài khiến cho dân làng Nazareth phải tin nhận Ngài, nhưng đàng này họ chỉ dựa vào nguồn gốc của Ngài, một nguồn gốc có vẻ tầm thường như họ thấy, nên họ nhìn sai lệch về con người của Ngài. Họ chỉ biết nhìn Ngài theo cái dáng vẻ bên ngoài đầy thành kiến, chẳng thấy được những điều sâu lắng bên trong, những cái tinh thần cao thượng, những mẫu nhiệm thiêng liêng chân thật. Vì thế, *"họ bị vấp phạm vì Ngài"*(Mc 6,3). Còn Ngài, Ngài âm thầm kiên nhẫn, nhỏ nhẹ nói với họ bằng câu ngạn ngữ: *"Không ai là tiên tri cho xứ sở mình"* vì người ta thường nói: *"Gần chùa gọi bụt bằng anh"*.

Trước sự cứng lòng tin kèm theo sự ghen tương với thành kiến cố hữu của họ, Đức Giêsu không làm phép lạ nào được, ngoại trừ đặt tay chữa lành vài bệnh nhân. Phép lạ đòi hỏi phải có lòng tin, mà phép lạ chỉ là phần thưởng cho lòng tin ấy. Sự cứng lòng của con người như thánh Matthêu nói rõ (Mt 13,58) làm tê liệt phần nào quyền làm phép lạ của Ngài.

II. CĂN BỆNH THÀNH KIẾN.

Theo ông Đào Duy Anh, *Thành kiến* là ý kiến cố chấp không thể lay động được. Khi đã có ý kiến tốt hay xấu về một người hay một vật gì thì khó lòng có thể thay đổi được. Thành kiến thay đổi sự thật của sự vật, không còn như nó có. Thành kiến đã bóp méo sự thật, giống như người đeo kính xanh thì vật gì cũng xanh, đeo kính đỏ thì vật gì cũng đỏ.

Người ta có thể nhìn sự vật với ba thái độ, đó là yêu, ghét hay dửng dưng. Nhưng thường thì chúng ta ít khi có thái độ dửng dưng, trung lập, mà thường là nghiêng về một phía yêu hay ghét. Chính thái độ yêu hay ghét này làm cho ta nhìn sự vật khác nhau: "*Yêu nên tốt, ghét nên xấu*" (tục ngữ). Khi yêu thì coi mọi cái đều đẹp đều tốt, khi ghét thì thấy mọi cái là xấu: "*Yêu ai yêu cả đường đi, ghét ai ghét cả tông chi họ hàng*".

Truyện: Thi sĩ R. Tagore.

R.Tagore là một thi sĩ nổi tiếng của Ấn độ và cả Đông phương nữa. Ông có khiếu làm thơ ngay lúc còn thơ ấu.

Một hôm, cậu bé Tagore làm một bài thơ và đưa lên cho cha xem. Ông thân sinh lắc đầu chế:

- Thơ mày là thơ thần!

Tagore mới nghĩ ra một mưu: cậu đem bài thơ của mình mới làm, chép lại thật kỹ và chua xuất xứ là trích sao trong một cuốn thơ cổ. Cậu ta lại không quên đề tên cuốn thơ cổ ấy cẩn thận.

Lần này, ông thân sinh đọc xong, mắt sáng rực lên, vỗ đùi khen: "Tuyệt, tuyệt". Rồi đem khoe tíu tít với đứa con trai lớn của ông, hiện đang làm chủ nhiệm một tờ báo văn học. Ông nói:

- Ba đã đọc rất nhiều thơ cổ, nhưng chưa thấy bài nào hay như bài này.

Ông con trai chủ nhiệm đọc xong cũng hết mình đồng ý, xoa tay khen là hay đáo để, và muốn trích đăng lên mặt tờ báo văn học của ông.

Bấy giờ ông anh cũng như ông thân sinh đòi Tagore phải đưa cuốn thơ cổ kia ra đối chiếu chứng minh và cũng để để bề chua xuất xứ trong khi đăng.

Đến đây câu chuyện mới vỡ lở ra. Có ai ngờ trên đây là một cuộc dàn cảnh bịa đặt của thằng bé Tagore! Ông thân sinh giận sôi máu lên, nhưng rồi cũng phải nhìn con với cặp mắt thán phục và hối hận cho thái độ mâu thuẫn của mình xưa nay.

(Vũ minh Nghiễm, *Sống sống*, 1971, tr 333-335)

Qua kinh nghiệm hằng ngày, chúng ta phải công nhận rằng Thành kiến là một căn bệnh phổ quát chung cho mọi người. Thành kiến là chứng bệnh di truyền kinh niên bất trị của loài người, không ai thoát khỏi. Chúng ta hằng to tiếng lên án cái lối sống phô trương bên ngoài. Nhưng trên thực tế, chúng ta lại hằng căn cứ vào những cái bề ngoài mà đánh giá thiên hạ.

Cùng một câu văn, một lời nói, một việc làm, mà do người này thì có giá trị, do người kia thì vô duyên, do người này thì hay đáo để, do người kia thì dở ẹc ra. Người có danh tiếng thì lời nói việc làm nào cũng được coi như vàng ngọc. Người vô danh tiểu tốt thì lời có đẹp như trăng sao, việc có hay như thần thánh, cũng bị thành kiến dim xuống đến tận bùn đen. Vì thế, Đức Giêsu đã nói: "*Không tiên tri nào lại được trọng đãi nơi quê hương mình (Ga 4,44)*."

Thành kiến làm cho bụi nhà không thiêng, thích những cái lạ; thích gì thì phóng đại tô màu, ghét thì cũng thế. Nhiều khi lý luận một chiều sai lệch, cái vô lý ngớ ngẩn cũng cho là hay là đẹp, hoặc không hiểu gì cũng cho là hay. Sống hoàn toàn theo dư luận, theo cách của người đời, không dám vượt trên dư luận sai lạc, vượt trên những

phán đoán thiên lệch. Ví dụ các bà , các cô tin theo thầy bói thì cái gì thầy nói ra cũng đúng, cũng hay, coi như lời sấm, như thánh phán. Ví dụ :

*Số cô không giàu thì nghèo,
Ba mươi Tết có thịt heo trong nhà.
Số cô có mẹ có cha,
Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông.
Số cô có vợ có chồng,
Sinh con đầu lòng chẳng gái thì trai.*

Các bà các cô sẽ phải kính cẩn thốt lên : "Thánh phán. Tuyệt ! Tuyệt" !

III. BỤT NHÀ KHÔNG THIÊNNG.

1. Đức Giêsu bị rẻ rúng nơi quê hương.

Dân làng Nazareth không thể chấp nhận một người mà họ đã quen biết : thân thể tầm thường, gia đình nghèo nàn, họ hàng chẳng có danh giá gì. Biết rõ như thế thì làm sao người đó có thể là vị Cứu tinh, là Đấng Cứu thế, là Đấng giải thoát cho dân tộc mình được ? Quả thực, họ đã bị thành kiến về giàu nghèo, về giai cấp trong xã hội làm mù quáng, không thể nhận ra bản tính Thiên Chúa, nhận ra sứ mạng cứu chuộc nơi con người Đức Giêsu. Từ thành kiến sai lầm đó họ đâm ra hoài nghi và yêu cầu Ngài làm phép lạ như đã làm những nơi khác.

Trước sự cứng lòng và khinh thường của dân Nazareth, Đức Giêsu chẳng biết làm gì hơn ngoài việc đưa ra nhận xét chua cay: "*Tiên tri có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình, hay giữa đám bà con thân thuộc, và trong gia đình mình mà thôi*" (Mc 6,4). Dân làng Nazareth không tin Chúa thì cũng vì họ đóng khung Thiên Chúa và tôn giáo vào trong những định kiến hẹp hòi có sẵn của họ. Đấng Cứu thế phải hiện nguyên hình như định kiến của họ, nghĩa là Đấng Cứu thế phải có đầy quyền lực theo nghĩa thế gian, họ không thể tin nhận được một Đấng Cứu thế như một con người đơn sơ khiêm hạ như họ thấy được.

2. Các tiên tri cũng bị khinh dể.

Trong Tin mừng thánh Luca, Đức Giêsu nhắc đến hai vị tiên tri đã không làm phép lạ ở quê nhà được mà lại làm phép lạ ở dân ngoại : "*Và Ta bảo thật các người : có nhiều bà góa tại Israel thời tiên tri Êlia, khi trời khoá lại ba năm sáu tháng, và xảy ra nạn đói lớn trong toàn xứ, song Êlia không được sai đến với một bà nào trong họ, mà lại đến với bà góa tại Sarepta thuộc hạt Sidon. Cũng có nhiều người phong hủi đời tiên tri Êlisê, song không người nào trong họ được lành sạch cả, trừ phi là Naaman người Syria*" (Lc 4, 26-27). Tiên tri Êlisê đã làm nhiều sự lạ ở Guilgal mà không làm được ở quê nhà (2V 4,1-29t). Sự thật và thường tình, tiên tri không được tôn trọng nơi quê nhà.

3. Những tài năng bị coi thường.

Nhiều người có tài năng cao vời bị coi thường trước khi được chấp nhận. Chúng ta có thể đưa ra mấy trường hợp để làm chứng :

- Hồng y **Fulton Sheen**, một nhà thuyết giáo vĩ đại, đã từng bị giáo sư môn biện luận trường đại học chê : "Anh đúng là diễn giả tồi nhất mà tôi từng gặp".

- **Ernest Hemingway**, một tiểu thuyết gia cự phách, đã từng bị các thầy giáo chê : "Hãy quên việc viết lách đi ! Anh không đủ tài để làm việc đó đâu".

- **Richard Hooker**, tác giả quyển sách nhan đề "**Mash**", đã từng thấy quyển sách của ông bị đến 6 nhà xuất bản từ chối in để rồi cuối cùng quyển ấy đã trở thành một trong những quyển sách bán chạy nhất.

Thành kiến đã làm cho dân làng Nazareth phán đoán sai về Đức Giêsu. Họ đã không nhận ra Ngài là Đấng Cứu thế. Đối với chúng ta cũng vậy, thành kiến có thể làm cho chúng ta mù quáng, không nhận định và phê phán một cách khách quan đúng đắn được. Thành kiến làm cho chúng ta không thể đối thoại , cởi mở với người khác và không nhìn thấy cái hay cái tốt nơi người khác.

Mc Kenzie nói : "*Người có tình yêu nhìn bằng viễn vọng kính, còn người ghen tị thì nhìn bằng kính hiển vi*".

4. Số phận người rao giảng Tin mừng.

Cho dù Thiên Chúa là Đấng toàn năng, Ngài có thể làm được mọi sự, nhưng Ngài phải bó tay trước sự cứng lòng của con người. Ngài đã trở nên bất lực trước những kẻ thiếu niềm tin. Và quả thật, "*Ngài đã không làm được phép lạ nào*" tại quê hương mình. Thế mới biết con người có khả năng ngăn cản Thiên Chúa, con người có toàn quyền từ chối quà tặng của Thiên Chúa.

Trên con đường truyền giáo, Đức Giêsu vẫn đem các môn đệ đi theo để huấn luyện các ông. Trong việc huấn luyện cũng cần thấy sự thất bại, chứ không phải chỉ nhìn thấy thành công. Sau này trên đường truyền giáo, sự thất bại không làm cho các ông nản lòng.

Các người rao giảng Tin mừng hãy bắt chước Đức Giêsu mà đón nhận thái độ "Bụi nhà không thiêng" của những người được rao giảng. Họ có thể nghi kỵ, không ưa, hoặc chống đối chúng ta đi nữa, thì hãy vững tâm vì "chân lý sẽ thắng". Ban đầu có thể gặp thất bại nhưng với thời gian người ta sẽ nhìn ra chân lý. Đức Giêsu đã thất bại khi còn sống nhưng đã thành công về vang sau khi sống lại. Người Tông đồ cũng phải đi theo con đường ấy : phải kiên nhẫn chịu đựng, nhưng phải chịu đựng trong vui tươi với tình thương mến.

Truyện : Chú chồn Pepe LePew.

Cách đây nhiều năm, các rạp chiếu bóng thường chiếu phim hoạt họa. Có một bộ phim được nhiều người ưa thích tên là Looney Tunes. Một vai được nhiều người hâm mộ trong phim là chú chồn lẳng mạn tên là Pepe LePew. Pepe luôn luôn yêu mến mọi người nhưng vì chú có mùi hôi, nên mọi người đều từ chối tình thương của chú. Nhưng Pepe không nản lòng. Chú vẫn tiếp tục yêu thương dù có bị từ chối nhiều lần. Pepe không bao giờ từ chối yêu thương bất cứ một ai. Đó chính là lý do tại sao rất nhiều người coi phim này càng quý mến Pepe (M. Link, Giảng lễ Chúa nhật năm B, tr 264).

Chúng ta thấy Đức Giêsu đã làm gương cho chúng ta về tình yêu thương. Ngài không khước từ ai bao giờ. Ngài vẫn tiếp tục yêu thương dù biết bao lần Ngài đã bị từ chối. Chú chồn Pepe trong phim quả rất giống Chúa Giêsu. Đây là bài học cho chúng ta rút ra được từ các bài đọc hôm nay. Chúng ta phải bắt chước cách xử sự của Đức Giêsu, chúng ta có thể bắt chước chú chồn Pepe mà yêu thương mọi người dù có bị chối từ bao nhiêu lần đi nữa.

Tóm lại, các bài đọc hôm nay dạy chúng ta hai điều : Trước hết, chúng có thể tin chắc rằng chúng ta sẽ nhiều lần bị người khác khước từ phản đối giống như Đức Giêsu đã từng bị trong đời Ngài. Tuy nhiên, chúng ta cứ tiếp tục yêu thương giống như Đức Giêsu. Dù bị khước từ Ngài vẫn không ngừng ban phát tình yêu của Ngài cho nhân loại.

Lm Giuse Đình lập Liễm

Giáo xứ Kim phát

Đà Lạt